

Bản án số: **168/2024/HSST**.

Ngày: 06/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến**.

2. Bà: **Hồ Thị Ngân**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thư** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo: [

1. Họ và tên: **Phùng Trung H** - Sinh ngày: 29/7/2003. (Có mặt)

Nơi sinh: Châu Thành - Kiên Giang. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Tổ 14, ấp Phước Chung, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 6/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phùng H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (1967).

* **Tiền án, tiền sự:** Chưa.

* **Nhân thân:**

- Ngày 26/02/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Long Hòa, đến ngày 12/10/2022 chấp hành xong hình phạt tù. Thời điểm phạm tội dưới 16 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự.

- Ngày 15/4/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam: Ngày 14/12/2023, bị bắt tạm giam trong vụ án khác cho đến nay.

2. Họ và tên: Lê Hoàng D - Sinh ngày: 09/3/2007. (Có mặt)

Nơi sinh: Rạch Giá - Kiên Giang. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Tổ 10, ấp Hòa Phước, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 10/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Hoàng K (1979) và bà Nguyễn Thị Bé H (1977).

*** Tiền án, tiền sự:** Chưa.

Bị cáo tại ngoại.

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Hoàng Đông N**, Sinh năm: 2006. (Có đơn xin mặt)

Địa chỉ: Số 30/16/18 đường Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện hợp pháp:** Bà **Nguyễn Thị Bé H**, sinh năm: 1977. (Mẹ ruột của bị cáo Lê Hoàng D - Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, ấp Hòa Phước, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*** Người bào chữa:** Bà **Cao Thị Tố Uyên** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang, bào chữa cho bị cáo Trần Văn Thắng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 30/10/2023, Phùng Trung H chạy xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, không nhớ biển số vừa mượn của một người bạn tên Tỷ (không rõ tên thật, địa chỉ) về phòng trọ số 7 nhà cho thuê trong hẻm 1028 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá rủ Lê Hoàng D đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, D đồng ý. Sau đó, H chở D ngồi sau chạy qua nhiều tuyến đường nhánh, vắng người trên địa bàn phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ 00 phút cùng ngày, cả 02 chạy xe đến trước dãy nhà trọ số 123/7 đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá thì phát hiện có nhiều xe mô tô đậu ở phía trước hai dãy nhà trọ, không người trông coi nên cả 02 nảy sinh ý định trộm xe. H ngồi trên xe mô

tô Sirius nổ máy sẵn đứng canh giới và canh đường, còn D đi bộ vào trong dãy nhà trọ thì phát hiện thấy cửa phòng trọ số 01 đóng, phía trước cửa phòng trọ có đậu một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vison màu đỏ nâu, biển kiểm soát 68S1-618.64 không có người trông coi, không có khóa cổ nên D lấy trộm xe và dẫn bộ ra khỏi dãy nhà trọ gặp H. Cùng lúc này H tăng ga dùng chân đẩy D ngồi trên xe mô tô vừa trộm được vào hẻm 466 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá để cất giấu và tìm cách tiêu thụ tài sản.

H kêu D bắt xe đi về trước, còn H ở lại bán xe. Sau khi D đi về thì H gặp một người bạn mới quen ngoài xã hội tên Tý Sang (không rõ tên thật, địa chỉ) và nhờ người này chỉ chỗ bán xe. Tý Sang đồng ý, H nổ máy xe Sirius và đẩy Tý Sang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Vison vừa trộm được đến cuối hẻm 174 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá. Tại đây Tý Sang nói với H “*để xe ở đây mai tao bán cho*”. Tin lời Tý Sang, H chạy xe Sirius đi về lại quán nước gần vòng xoay Phan Thị Ràng trả cho Tý. Sau đó, có người dân phát hiện chiếc xe và báo công an phường Vĩnh Quang đến thu giữ xe. Đến khoảng 09 giờ 00 sáng ngày 30/10/2023, thì Phùng Trung H nghe nói xe bị Công an tạm giữ vì vậy cùng Lê Hoàng D bỏ trốn, (*Bút lục số: 53-56; 60-81*).

Ngày 26/01/2024 và ngày 23/02/2024, Phùng Trung H và Lê Hoàng D lần lượt bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị cáo để điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Trung H và Lê Hoàng D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xi lanh 108 cm³, màu đỏ - nâu, biển kiểm soát: 68S1-618.64, số máy JF86E5165052, số khung: 5837LZ451893 đã qua sử dụng (*Bút lục số: 86-87*).

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số:** 202/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản Trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, Kiên Giang kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xi lanh 108cm³, màu đỏ-nâu, biển kiểm soát: 68S1-618.64, số máy JF86E5165052, số khung: 5837LZ451893 đã qua sử dụng. Thời điểm định giá: ngày 30/10/2023, trị giá: **17.000.000 đồng** (Mười bảy triệu đồng) (*Bút lục số: 33*).

*** Tại Bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số:** 99/KLGDĐT-PY ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Tại thời điểm giám định ngày **02/02/2024**; Lê Hoàng D có độ tuổi là: Từ **16 năm 06 tháng đến 17 năm**.

- Tính tại thời điểm ngày **30/10/2023**; Lê Hoàng D có độ tuổi là: Từ **16 năm 3 tháng đến 16 năm 09 tháng** (*Bút lục số:42-43*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay KH nại gì về các kết luận định giá và kết luận giám định nêu trên.

Bảng cáo trạng số 135/CT-VKSRG ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo: Phùng Trung H và Lê Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Phùng Trung H** – mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 71/2024/HS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58; Điều 100 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoàng D** – mức án 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân của bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu ông Nguyễn Hoàng Đông N:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xi lanh 108 cm³, màu đỏ-nâu, biển kiểm soát: 68S1-618.64, số máy JF86E5165052, số khung: 5837LZ451893 đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 1268 ngày 23/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá) (*Bút lục số:151- 152*).

* Về phần dân sự: Người bị hại Nguyễn Hoàng Đông N đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác (*Bút lục số: 60*).

Tại phiên tòa, bà Cao Thị Tố Quyên phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng D: Bà Quyên thống nhất với tội danh, điều khoản truy tố theo bảng Cáo trạng và các đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo D. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D như sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội khi còn là vị thành niên; phạm tội theo sự rủ rê, xúi giục của bị cáo H; bị cáo chấp hành tốt ở địa phương. Đây các tình tiết giảm nhẹ

được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 100 của Bộ luật Hình sự, xem xét cho bị cáo mức hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, để bị cáo có điều kiện cải tạo thành một công dân tốt tại địa phương.

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Hoàng Đông N có đơn xin vắng mặt và có ý kiến xác nhận đã được nhận lại xe máy nhãn hiệu Vison màu đỏ nâu, biển kiểm soát 68S1-618.64, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Về phần hình phạt, yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và người bị hại không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 sáng ngày 30/10/2023, tại phía trước phòng trọ số 01 nhà trọ 123/7 đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Phùng Trung H và Lê Hoàng D lén lút trộm cắp của Nguyễn Hoàng Đông N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xi lanh 108cm³, màu đỏ-nâu, biển kiểm soát 68S1-618.64, số máy JF86E5165052, số khung 5837LZ451893 đã qua sử dụng, qua định giá tài sản có giá trị là **17.000.000 đồng** (Mười bảy triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Phùng Trung H và Lê Hoàng D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bảng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố

bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên các bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chân chính, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và làm mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Rạch Giá nói chung. Do vậy, cần có mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng:

- Bị cáo Phùng Trung H là người có nhân thân xấu, đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù theo Bản án số 71/2024/HS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Trong vụ án này, bị cáo H là người rủ rôi, xúi giục Lê Hoàng D khi đó chỉ từ 16 tuổi 03 tháng đến 16 tuổi 09 tháng phạm tội, nên áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết tăng nặng khi xem xét hình phạt cho bị cáo H.

- Bị cáo Lê Hoàng D không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ:

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H và D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho 02 bị cáo.

- Riêng bị cáo D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội khi chỉ mới từ 16 tuổi 03 tháng đến 16 tuổi 09 tháng, nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo D, và xem xét áp dụng Điều 36, Điều 100 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Hoàng Đông N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích xi lanh 108 cm³, màu đỏ-nâu, biển kiểm soát: 68S1-618.64, Cơ quan cảnh sát điều Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Hoàng Đông N đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 23/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

[10] Về những vấn đề khác của vụ án: Đối với người thanh niên tên Tý Sang đã cùng H đi tìm chỗ bán xe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Trung H** và **Lê Hoàng D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Phùng Trung H – 01 (một) năm tù**. Cộng với hình phạt **09 (chín) tháng tù** của Bản án số 71/2024/HS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Tổng hợp hình phạt cả 02 bản án bị cáo phải chấp hành chung là: **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: ngày 14/12/2023.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58; Điều 100 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoàng D – 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân của bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Lê Hoàng D được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được hồ sơ thi hành án (bản án và quyết định thi hành án).

Giao bị cáo Lê Hoàng D cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 75 của Luật Thi hành án hình sự.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 23/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Hoàng D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2024). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Cơ quan THADS TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh